

Số: 37/NQ-HĐND

Quảng Trị, ngày 14 tháng 7 năm 2022

**NGHỊ QUYẾT**

**Cho ý kiến về tác động của việc thực hiện Dự án thành phần 2 - Xây dựng Cảng hàng không thuộc Dự án đầu tư xây dựng Cảng hàng không Quảng Trị, tỉnh Quảng Trị theo phương thức đối tác công tư (PPP)**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ  
KHÓA VIII, KỲ HỌP THỨ 10**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư ngày 18/6/2020; Nghị định số 35/2021/NĐ-CP ngày 29/3/2021 của Chính phủ về việc quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư;*

*Căn cứ Quyết định số 2148/QĐ-TTg ngày 20/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ về chủ trương đầu tư xây dựng Cảng hàng không Quảng Trị, tỉnh Quảng Trị theo phương thức đối tác công tư (PPP);*

*Căn cứ Nghị quyết số 09/NQ-HĐND ngày 10/3/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị bổ sung danh mục kế hoạch đầu tư công năm 2021 và phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án: Giải phóng mặt bằng xây dựng Cảng hàng không Quảng Trị (giai đoạn 1);*

*Xét Tờ trình số 133/TTr-UBND ngày 06/7/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Trị về việc cho ý kiến về tác động của việc thực hiện Dự án thành phần 2 - Xây dựng Cảng hàng không thuộc Dự án đầu tư xây dựng Cảng hàng không Quảng Trị, tỉnh Quảng Trị theo phương thức đối tác công tư (PPP); Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Thống nhất tham gia ý kiến về tác động đến kinh tế, xã hội và môi trường của việc thực hiện Dự án thành phần 2 - Xây dựng Cảng hàng không thuộc Dự án đầu tư xây dựng Cảng hàng không Quảng Trị, tỉnh Quảng Trị:

1. Quy mô và tổng mức đầu tư: Đây là dự án thực hiện theo phương thức đối tác công tư (PPP); là sân bay lưỡng dụng, kết hợp giữa phát triển kinh tế với

an ninh, quốc phòng, do đó cần tập trung đầu tư các hạng mục thiết yếu như đường cát hạ cánh, trung tâm kiểm soát không lưu và an ninh hàng không; xây dựng phương án khả thi đối với đường cát hạ cánh đạt tiêu chuẩn từ cấp 4C lên cấp cao hơn trong tương lai. Đối với hạng mục nhà ga, giai đoạn đầu nên tính toán lại quy mô phù hợp với khả năng khai thác hàng hóa và hành khách, không nhất thiết phải bố trí quy mô lớn, chiếm tỷ trọng vốn 24% trong tổng mức đầu tư, dẫn đến nguy cơ kéo dài thời gian triển khai dự án do thực hiện lại quy trình.

2. Hiệu quả kinh tế: Cần xác định rõ loại hàng hóa, nguồn hàng hóa, thị trường tiêu thụ; xác định nguồn hành khách, tuyến vận tải hàng không hành khách, tần suất chuyến bay mỗi ngày dự kiến đi đến Cảng hàng không Quảng Trị; cơ sở xác định công suất khai thác hàng hóa, hành khách: 1.000.000 khách/năm, tương đương với 2.740 khách/ngày và 3.100 tấn hàng hóa/năm vào năm 2030 để bảo đảm tính hiệu quả của dự án, đồng thời tác động trở lại hoạt động kinh tế, phương án và chiến lược kinh doanh của các doanh nghiệp trên địa bàn, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế, xã hội của địa phương.

3. Cơ chế phân bổ và quản lý rủi ro: Thực hiện theo quy định của pháp luật về đầu tư theo phương thức đối tác công tư. Nhà đầu tư chịu toàn bộ tổn thất khi doanh thu thực hiện không đạt kế hoạch.

4. Tác động môi trường: Đảm bảo thực hiện đúng Báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án được Bộ Tài nguyên và Môi trường phê duyệt tại Quyết định số 1073/QĐ-BTNMT ngày 20/5/2022; hạn chế tối đa tác động bất lợi đến các công trình dân sinh, công trình phúc lợi của nhân dân vùng dự án. Trong đó:

a) Nắn sông Cánh Hòm 500m: Sông Cánh Hòm có nhiệm vụ cung cấp nước cho các công trình thủy lợi và tiêu úng về mùa mưa lũ, nên quá trình triển khai dự án cần bảo đảm thông suốt cả hai nhiệm vụ trên; khi nắn sông phải bảo đảm lưu lượng dòng chảy, không ảnh hưởng đến địa hình, không tạo ra bên lở, bên bồi; đặc biệt không ảnh hưởng đến đời sống người dân trong vùng dự án.

b) Xây dựng lại các công trình giao thông, trường học, trạm y tế thay thế trong vùng dự án: Không làm gián đoạn các hoạt động đi lại, học hành, khám chữa bệnh của nhân dân; hạn chế tối đa ảnh hưởng tiếng ồn tại các trường học, trạm y tế.

c) Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ cấp nước, cấp điện cho dự án cần tính toán thực trạng hạ tầng cấp nước, cấp điện; nguồn nước và sản lượng điện thương phẩm, không làm ảnh hưởng đến nhu cầu tiêu dùng điện, nước của nhân dân, của cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh, sinh hoạt trên địa bàn tỉnh.

5. Quá trình triển khai dự án, cần tổ chức tham vấn cộng đồng; thường xuyên trao đổi thông tin với nhân dân địa phương trước và trong khi thực hiện dự án, kể cả khi dự án đi vào hoạt động, tạo sự đồng thuận trong nhân dân; công khai và thống nhất về thực hiện giải phóng mặt bằng, tái định cư, hỗ trợ chuyển đổi ngành nghề, bố trí việc làm cho người dân vùng dự án.

**Điều 2. Tổ chức thực hiện**

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết và thực hiện các bước tiếp theo đúng quy định; rà soát quy mô quy hoạch Dự án Tuyến đường nối Cảng hàng không Quảng Trị với Quốc lộ 1 được phê duyệt tại Nghị quyết số 156/NQ-HĐND ngày 09/12/2021, nếu chưa phù hợp với Dự án đầu tư Cảng hàng không Quảng Trị trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, điều chỉnh.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh phối hợp với Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh giám sát thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa VIII, Kỳ họp thứ 10 thông qua ngày 14 tháng 7 năm 2022 và có hiệu lực từ ngày thông qua./.

**Nơi nhận:**

- UBND tỉnh, Chính phủ;
- TVTU, TTHĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Các Sở: GTVT, KHĐT, TC, NN&PTNT, TN&MT;
- UBND huyện Gio Linh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Văn phòng: Đoàn ĐBQH và HĐND, UBND tỉnh;
- Lưu: VT.

**CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Đăng Quang**

